

Bài 13: am, im

Thứ Hai: Ôn Bài

(Ôn lại các nguyên âm cho các em.)

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>i</i>
<i>o</i>	<i>ô</i>	<i>ơ</i>
<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>y</i>

(Ôn lại các vần sau.)

<i>an</i>	<i>ăn</i>	<i>ân</i>	<i>en</i>	<i>ên</i>
<i>in</i>	<i>on</i>	<i>ôn</i>	<i>ơn</i>	<i>un</i>
<i>am</i>	<i>ăm</i>	<i>âm</i>	<i>em</i>	<i>êm</i>
<i>im</i>	<i>om</i>	<i>ôm</i>	<i>ơm</i>	<i>um</i>

Đánh vần

(Giúp các em đánh vần những từ sau đây.)

am

am	cam	ham	lam	nam	sam	tam
ám	cám	dám	đám	nám	tám	xám
àm	càm	đàm	hàm	làm	nhàm	
ẳm	cẳm	ẳm	ẳm	ẳm		
ãm	hãm					
ạm	cạm	đạm	hạm	lạm	nạm	tạm

im

im	chim	dim	kim	lim	phim	tim
ím	bím	nhím	phím	tím	thím	
ìim	chìim	dìim	kìim	lìim	tìim	
ỉim	lỉim	mỉim	ngỉim	tỉim		
ĩim	mĩim					
ịim	lịim					

Tập Viết

(Cho các em viết những từ sau đây.)



cam

8

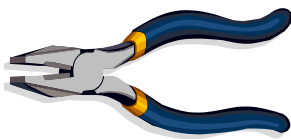
tám



thảm



chim



kìm



nhím

Thứ Ba: Tập Đọc

(Cho các em đọc những câu sau đây.)

Cam.

Trái cam.

Những trái cam ngọt.

Tâm ăn những trái cam ngọt.

Tâm thích ăn những trái cam ngọt.



Tám.

Thứ tám.

Người đứng thứ tám.

Người đứng thứ tám là anh của Tâm.

8

Thảm.

Tấm thảm.

Tấm thảm hoa.

Căn phòng có tấm thảm hoa.

Căn phòng chỉ có tấm thảm hoa.



Chim.

Con chim.

Con chim kiểng.

Con chim kiểng được nuôi trong lồng.

Con chim kiểng được nuôi trong chiếc lồng tre.

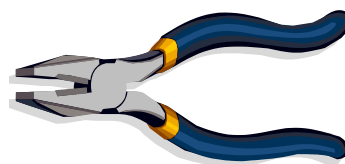


Kìm.

Dùng kìm cắt sợi kẽm.

Bố dùng kìm cắt sợi kẽm.

Bố dùng kìm cắt sợi kẽm ra từng khúc.



Nhím.

Nhím có bộ lông.

Nhím có bộ lông nhọn.



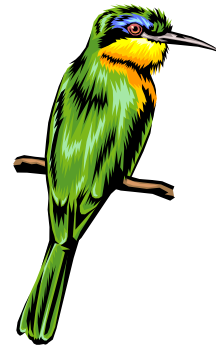
Thứ Tư: Thêm Dấu

(Đọc các câu ở trang P-13 phần Phụ Lục của sách học cho các em thêm dấu.)

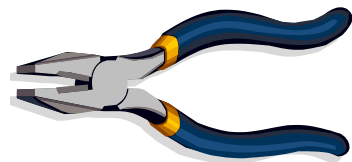
*Tâm thích ăn nhưng trai
cam ngọt.*



*Con chim kiêng được nuôi
trong chiếc lồng tre.*



*Bô dùng kim cắt sợi kem ra
từng khúc.*



Chính Tả

(Đọc các câu ở trang P-13 phần Phụ Lục của sách học cho các em viết chính tả.)

8

Ráp Câu

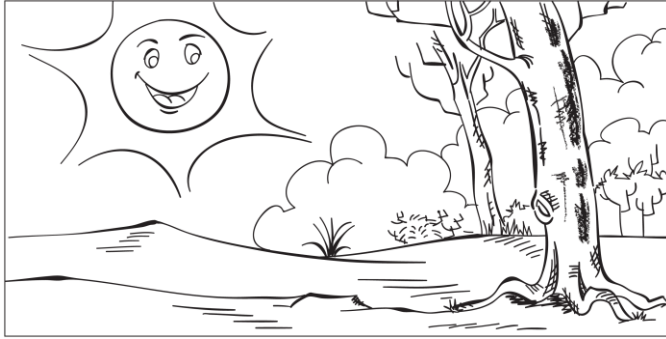
(Sắp xếp lại những từ sau đây và viết lại thành một câu có ý nghĩa. Nhớ cách viết hoa và chấm câu.)

<p><i>căn phòng</i></p>	
<p><i>chỉ có</i></p>	<p><i>tấm thảm hoa</i></p>

Thứ Năm: Tập Đọc

(Đọc trước cho các em nghe. Sau đó, cho các em tự đọc. Khi đọc, nhắc các em chỉ vào những chữ đang đọc.)

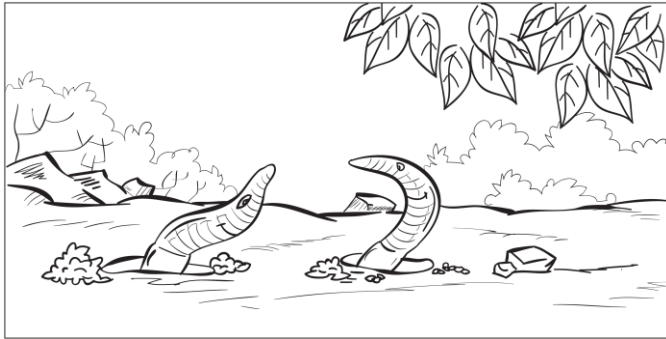
Mùa Xuân Đến



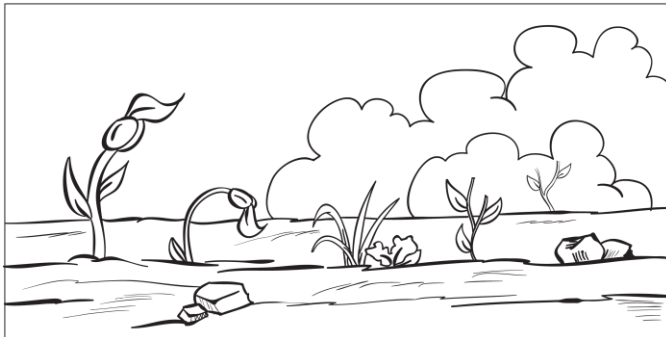
Mặt trời ló dạng.



Những bông hoa ló dạng.



Những con giun ló dạng.



Cây cối ló dạng.



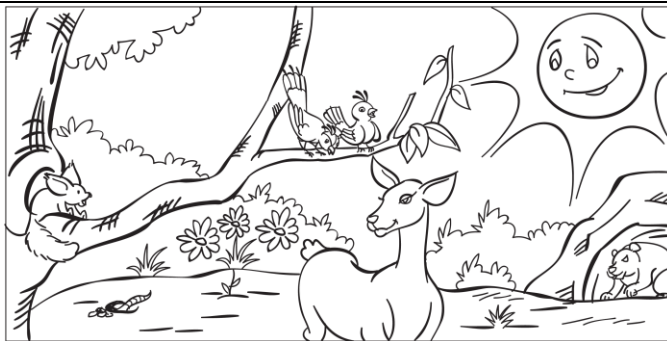
Những chiếc lá non ló dạng.



Chim chóc ló dạng.



Muông thú ló dạng.



Mùa xuân làm ló dạng mọi thứ. Ló dạng, ló dạng, ló dạng!

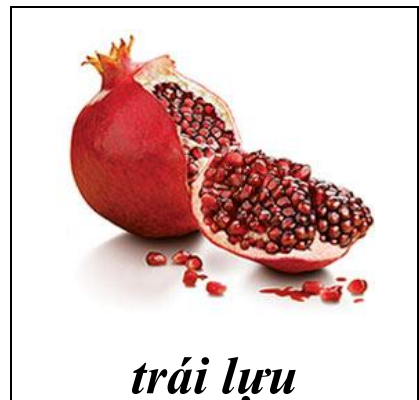
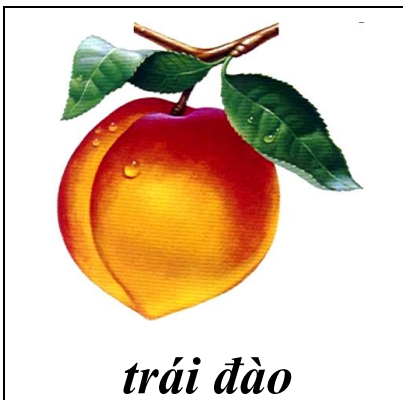
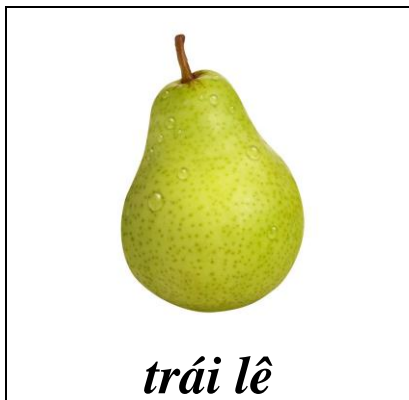
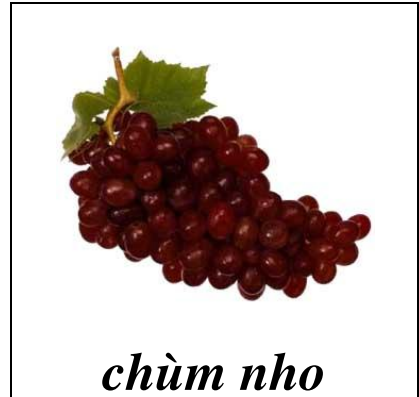
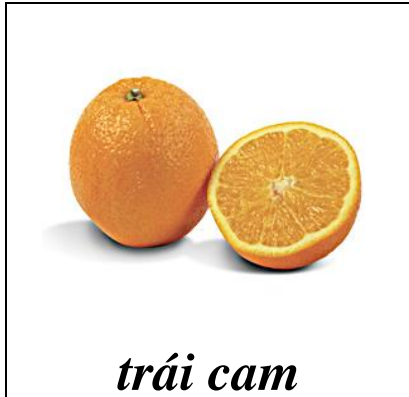
Trả Lời Câu Hỏi

(Giúp các em trả lời những câu hỏi sau đây.)

1. Mặt trời mọc lúc nào?
 - a. Buổi sáng.
 - b. Buổi trưa.
 - c. Buổi chiều.
2. Hoa nở nhiều nhất vào mùa nào?
 - a. Mùa xuân.
 - b. Mùa hè.
 - c. Mùa thu.
 - d. Mùa đông.
3. Những con giun sống ở đâu?
 - a. Dưới biển.
 - b. Dưới đất.
 - c. Trên cây.
4. Một năm có bao nhiêu mùa?
 - a. Ba mùa.
 - b. Bốn mùa.
 - c. Năm mùa.

Ngữ Vựng

(Đọc tên của những hình sau đây cho các em nghe. Sau đó, dựa trên những hình ảnh, đặt câu hỏi cho các em trả lời. Thí dụ: *Cái này là cái gì? Con này là con gì? v.v.*)



Thứ Sáu: Từ Thông Dụng

(Cho các em viết và học thuộc lòng những từ thông dụng sau đây.)

anh

trái

của

người

(Cho các em đọc các câu sau đây 3 lần.)

Em có hai người *anh*.

Anh Lễ cho em *trái* cam.

Xe *của* bố bị hư.

Em là *người* Việt Nam.

Bảng Từ Thông Dụng

(Cho các em đọc những từ sau đây. Đánh dấu vào những từ các em có thể đọc được.)

<i>a</i>	<i>ă</i>	<i>â</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>ch</i>	<i>d</i>	<i>đ</i>
<i>anh</i>	<i>ăn</i>		<i>bé</i> <i>bị</i> <i>bố</i> <i>bà</i> <i>bạn</i> <i>bàn</i>	<i>có</i> <i>con</i> <i>cái</i> <i>các</i> <i>cô</i> <i>của</i>	<i>cho</i> <i>chị</i> <i>chợ</i>	<i>dùng</i>	<i>đi</i> <i>để</i>
<i>e</i>	<i>ê</i>	<i>g</i>	<i>gh</i>	<i>gi</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>k</i>
<i>em</i>				<i>giúp</i>	<i>hơn</i>		
<i>kh</i>	<i>l</i>	<i>m</i>	<i>n</i>	<i>ng</i>	<i>ng</i> <i>nghe</i>	<i>nh</i>	<i>o</i>
<i>khi</i>	<i>làm</i> <i>là</i> <i>lấy</i>	<i>mẹ</i> <i>màu</i> <i>mua</i> <i>một</i>		<i>ngủ</i> <i>người</i>		<i>nhà</i>	
<i>ô</i>	<i>ơ</i>	<i>ph</i>	<i>qu</i>	<i>r</i>	<i>s</i>	<i>t</i>	<i>th</i>
	<i>ở</i>	<i>phụ</i>		<i>rất</i> <i>ra</i>			<i>thích</i>
<i>tr</i>	<i>u</i>	<i>ư</i>	<i>v</i>	<i>x</i>	<i>y</i>		
<i>trên</i> <i>trái</i>			<i>và</i> <i>về</i>				

Chữ Ký Phụ Huynh: _____ Ngày _____